

Hướng Dẫn Sử Dụng

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC KỸ THUẬT TOÀN CẦU
GLOBAL SCIENTECH CO.,LTD

Mã số thuế: 0 3 0 4 7 0 2 3 7 8

Địa chỉ: Lầu 19, Khu A, Tòa nhà Indochina Park Tower, Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Q.1, TP.HCM

Tài khoản: 2 3 9 3 3 9 4 9 tại Ngân hàng TMCP Á Châu- PGD Bình Hòa 2 (CN. Phan Đăng Lưu), TP.HCM

Điện thoại: 08.3758 9215 ext 11 Fax: 08.3758 9216 HP: 0918 871 444 Hotline: 0908 090 555

Email: nvdinh@global.pro.vn Website: www.global.pro.vn www.chromagar.vn



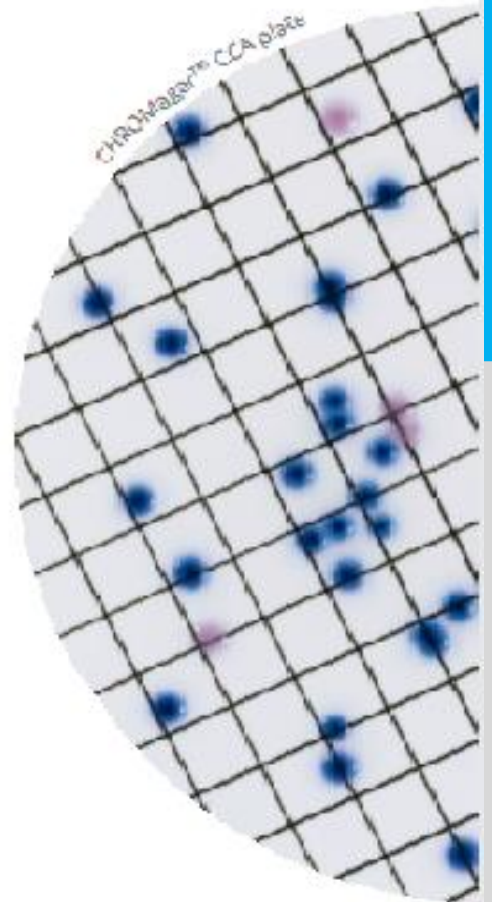
CHROMagar™ CCA

Hướng Dẫn Sử Dụng

NT-EXT-080


Version 1

CHROMagar
The Chromogenic Media Pioneer



www.global.pro.vn

CHROMagar
The Chromogenic Media Pioneer

 CHROMagar 4 place du 18 juin 1940
75006 Paris - France
Email: CHROMagar@CHROMagar.com
Tel +33 (0)1.45.48.05.05. Website: www.CHROMagar.com

IVD

CE

CHROMagar™ CCA

CHỨC NĂNG MÔI TRƯỜNG

Môi trường sinh màu để phát hiện và đếm E.coli và coliforms dương tính với β -glucuronidase trong mẫu nước (theo tiêu chuẩn ISO: 9308-1).

Coliforms, Enterobacteriaceae có thể lên men lactose (Enterobacteriaceae dương tính lactose), vi khuẩn không chỉ xuất hiện trong hệ đường ruột của người và động vật máu nóng, mà còn xuất hiện ở đất và nước. Coliform gây ô nhiễm hữu cơ, phân và môi trường. Nhiễm trùng phân, do Coliform từ chất thải động vật, bao gồm các E.Coli và Klebsiella chịu nhiệt. Quy định chặt chẽ sự hiện diện của E.Coli / Coliform trong mẫu nước.

Điều này có thể giải thích được tầm quan trọng của vi khuẩn này trong việc xác định an toàn nước uống và các quá trình xử lý, lưu trữ và phân phối được hiệu quả.

THÀNH PHẦN

Sản phẩm =	Cơ bản
Tổng g/L	31.5 g/L
Thành phần g/L	Agar 14.9 Peptone and yeast extract 3.0 NaCl 5.0 Sodium dihydrogen phosphate 2.2 Disodium hydrogen phosphate 2.7 Sodium pyruvate 1.0 Tryptophan 1.0 Sorbitol 1.0 Tergitol® 15-S-7 0.15 Chromogenic mix 0.5
Dạng	Bột khô
BẢO QUẢN	15-30°C
pH	6.8 +/- 0.2

CHUẨN BỊ

Bước 1

- Hòa tan chậm 31.5 g bột khô trong 1L nước cất.
- Khuấy đều cho đến khi agar nở ra.
- Gia nhiệt và đun sôi 100°C, khuấy thường xuyên.

Khuyến nghị: hỗn hợp cũng có thể được đun sôi trong lò vi sóng: sau khi đun sôi, mang ra khỏi lò, khuấy nhẹ, sau đó mang trở lại lò lặp lại bước gia nhiệt trong thời gian ngắn cho đến khi các hạt thạch tan hoàn toàn (có bong bóng lớn thay thế bọt nhỏ).

Bước 2

- Để nguội đến 45-50°C,
- Khuấy nhẹ cho môi trường đồng nhất.
- Đổ môi trường đĩa petri vô trùng

- Để môi trường đông và khô lại

Bảo quản

- Bảo quản chỗ tối trước khi sử dụng
- Môi trường đã pha chế có thể giữ được một ngày ở nhiệt độ phòng.
- Các đĩa có thể được lưu giữ đến 15 ngày trong tủ lạnh (2/8°C) nếu được chuẩn bị đúng cách và được bảo vệ khỏi ánh sáng và sự mất nước.

CÂY MẪU

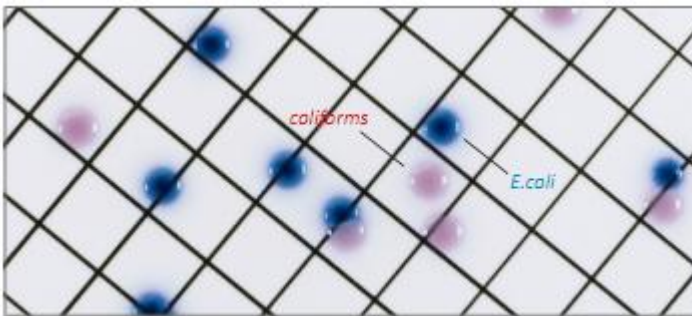
Mẫu liên quan: nước có mật độ vi khuẩn thấp như nước uống, nước hồ bơi, nước đã qua xử lý từ nhà máy nước hoặc các loại nước bất kỳ khác cho con người.

- Lọc các mẫu nước qua màng nitrocellulosic 0,45mm (hoặc tương đương)
- Tháo màng của hệ thống lọc trong phòng thí nghiệm
- Đặt màng cây vào đĩa CHROMagar CCA. Nếu đĩa thạch đã được làm lạnh, cho phép làm ấm đến nhiệt độ phòng trước khi sử dụng
- Lật ngược đĩa và ủ trong điều kiện hiếu khí ở 37 ° C trong 18-24h.

GIẢI THÍCH

Vi sinh vật	Hình thái khuẩn lạc
<i>E.coli</i>	→Xanh ánh kim sang tím
Vi khuẩn coliform khác	→Hồng đến đỏ
Vi khuẩn Gram âm khác	→Không màu

Kiểu Hình thái khuẩn lạc



The pictures shown are not contractua

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

Vui lòng thực hiện kiểm soát chất lượng theo hướng dẫn sử dụng và tiêu chuẩn mô tả trong ISO 11133.

Chuẩn bị tốt môi trường để dùng kiểm tra, phân lập các chủng ATCC bên dưới:

Vật sinh vật	Hình thái khuẩn lạc
<i>E.coli</i> ATCC® 25922 (WDCM 00013)	→Xanh kim loại đến tím
<i>E.aerogenes</i> ATCC®13048 (WDCM 00175)	→Hồng đến đỏ
<i>E.faecalis</i> ATCC® 29212 (WDCM 00087)	→Ức chế
<i>P.aeruginosa</i> ATCC® 10145 (WDCM 00024)	→Không màu

HIỆU XUẤT VÀ GIỚI HẠN

- Chủng *E.coli* âm tính với β -glucuronidase hiếm cho âm tính giả trên môi trường này (*E.coli* O157) nhưng xuất hiện như là vi khuẩn Coliform. Nếu nghiên cứu tập trung vào các chủng gây bệnh hiếm như *E.coli* O157: xin vui lòng tham khảo sản phẩm CHROMagar O157.

Các test định danh như ONPG, oxydase, Indole (canh ure indole) và catalase có thể được thực hiện trực tiếp từ các đĩa có khuẩn lạc nghi ngờ

CẢNH BÁO

- Không sử dụng các đĩa môi trường có biểu hiện bị nhiễm hoặc bất kỳ dấu hiệu hư hỏng nào.
- Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng hay bị nhiễm.
- Do được sử dụng trong phòng thí nghiệm nên sử dụng bởi các kỹ thuật viên có tay nghề tốt.
- Bất kỳ sự thay đổi nào trong quy trình cũng sẽ ảnh hưởng đến kết quả.
- Bất kỳ sự thay đổi nhiệt độ bảo quản nào cũng ảnh hưởng đến tính năng sản phẩm.
- Bảo quản không thích hợp có thể làm giảm tuổi thọ sản phẩm.
- Đậy nắp sau khi sử dụng và bảo quản nơi độ ẩm thấp, tránh ánh sáng và hơi ẩm.
- Để phát hiện vi sinh vật tốt: Việc lấy và chuyển mẫu cần được thao tác tốt và thích hợp với các mẫu đặc biệt theo thực tiễn từng phòng xét nghiệm.

XỬ LÝ CHẤT THẢI

Sau khi nhận dạng tất cả các đĩa, nên tiêu hủy bằng nồi hấp ở 121 ° C trong vòng ít nhất 20 phút.

THAM KHẢO

Vui lòng tham khảo trang các báo cáo hoa học trên website của chúng tôi để chi tiết hơn về sản phẩm này. Web link: <http://www.chromagar.com/publication.php>

IFU/LABEL INDEX



Khối lượng bột/ X L môi trường





Hạn sử dụng



Nhiệt độ bảo quản

Bảo quản nơi khô ráo

 Pack Size		Ordering references		Tài thông tin từ www.CHROMagar.com
5000 ml		EF342	Weight: 157.5g	•Giấy chứng nhận phân tích (CoA)→ mỗi lô.
Bulk size		on request		•Bảng dữ liệu an toàn nguyên liệu (MSDS).

Mã Code

Thương hiệu CHROMagar™ và Rambach™ được sáng lập bởi Tiến sĩ A. Rambach.

ATTC* là thương hiệu được đăng kí của American Type Culture Collection.

NT-EXT-016 V6 / 21-Oct-13